

Xây dựng hệ thống bài tập sửa lỗi dùng từ theo hướng phát triển năng lực cho học sinh lớp 4

Đoàn Phương Lâm*, Trần Hoàng Anh**

*Học viên cao học, Trường Đại học Đồng Tháp

**TS. Trường Đại học Đồng Tháp, Tác giả liên hệ

Received: 5/10/2024; Accepted: 11/10/2024; Published: 21/10/2024

Abstract: This article proposes a system of correcting errors using words built in the direction of capacity development for grade 4 students in the Canh Dieu book series. Based on the theory of capacity development, the article offers exercises according to each topic, thereby helping students not only correct word usage errors but also improve their thinking and creativity in using language. Exercises are also a document that contributes to improving teachers' teaching effectiveness.

Keywords: Exercise system, capacity development, correcting word usage errors.

1. Đặt vấn đề

Giáo dục hiện đại không chỉ tập trung vào việc truyền đạt kiến thức mà còn chú trọng vào việc phát triển năng lực (PTNL) toàn diện cho học sinh (HS). Trong đó, năng lực ngôn ngữ, đặc biệt là khả năng sử dụng từ ngữ một cách chính xác, là một trong những yếu tố quan trọng cần được phát triển. Để đạt được mục tiêu này, việc xây dựng các bài tập sửa lỗi (BTSL) từ theo hướng PTNL là cần thiết và có ý nghĩa thực tiễn cao.

Trong chương trình giáo dục tiểu học, đặc biệt là ở lớp 4, việc sử dụng từ ngữ chính xác và phù hợp đóng vai trò quan trọng trong quá trình học tập của HS. Tuy nhiên, thực tế cho thấy HS lớp 4 thường gặp phải nhiều khó khăn trong việc lựa chọn và sử dụng từ ngữ đúng cách. Các lỗi ấy không chỉ ảnh hưởng đến chất lượng bài làm mà còn làm giảm khả năng giao tiếp và phát triển ngôn ngữ của HS. Việc nghiên cứu và áp dụng các bài tập này không chỉ góp phần nâng cao chất lượng dạy học từ ngữ mà còn thúc đẩy sự phát triển toàn diện của HS trong quá trình học tập.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Dạy học theo hướng phát triển năng lực

Dạy học theo định hướng PTNL là một xu hướng giáo dục tiên tiến trên thế giới. Trong đó, mục tiêu giáo dục không dừng lại ở những kiến thức và kỹ năng mà đặc biệt chú trọng đến năng lực HS – khả năng thực hiện thành công các hoạt động trong bối cảnh thực tiễn cuộc sống vận dụng không chỉ kiến thức, kỹ năng mà còn bày tỏ cả thái độ, tình cảm và những phẩm chất tâm lý [5].

Như vậy, dạy học theo hướng PTNL là quá trình chuyên trọng tâm từ trang bị, cung cấp cho người

học nắm vững tri thức có tính lý luận sang dạy học giúp người học vận dụng tri thức vào thực tiễn. Từ đó, người học vừa nắm vững tri thức, vừa có năng lực thực tiễn, vận dụng các kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn.

2.2. Mục tiêu và những lưu ý khi xây dựng hệ thống BTSL dùng từ

Theo Từ điển Tiếng Việt: “Bài tập là bài ra cho HS làm để tập vận dụng những điều đã học” [2, tr. 35]; Mục tiêu của hệ thống BTSL dùng từ cho HS lớp 4 theo hướng PTNL là giúp HS nhận diện và sửa chữa các lỗi dùng từ, từ đó nâng cao khả năng sử dụng ngôn ngữ chính xác và linh hoạt.

Khi xây dựng hệ thống BTSL dùng từ, bài tập phải được thiết kế dựa trên trình độ và nhu cầu thực tế của HS, đảm bảo tính phù hợp và khoa học. Bài tập cần được sắp xếp theo trình tự từ dễ đến khó, từ đơn giản đến phức tạp để giúp HS dần dần nâng cao kỹ năng. Tính thực tiễn cũng rất quan trọng, bài tập nên liên quan đến các tình huống giao tiếp hàng ngày của HS, giúp HS áp dụng kiến thức vào thực tế một cách dễ dàng. Ngoài ra, bài tập cần khuyến khích tính tích cực, chủ động và sáng tạo của HS, tạo điều kiện để HS tham gia tích cực vào quá trình học tập. Cuối cùng, việc đánh giá và cung cấp phản hồi kịp thời cũng là yếu tố then chốt để giúp HS nhận ra những sai sót và có hướng khắc phục, tiến bộ trong việc sử dụng vốn từ tiếng Việt.

2.3. Hệ thống BTSL dùng từ cho HS lớp 4 theo hướng PTNL

Trong hệ thống BTSL dùng từ, chúng tôi đưa ra những câu có sử dụng từ sai, yêu cầu HS nhận ra và sửa lại cho chính xác. Các dạng bài tập này có thể sử

dụng bất kì lúc nào thấy cần thiết. Để làm được bài tập này đòi hỏi HS phải có sự hiểu biết về nghĩa của từ và phải biết kết hợp các từ, biết viết câu đúng ngữ pháp. Các kiểu bài tập về sửa lỗi dùng từ như sửa lỗi dùng từ sai nghĩa, dùng từ lặp, dùng từ sai ngữ cảnh, sai chính tả,...

Chương trình Tiếng Việt lớp 4 bộ sách Cánh Diều có 15 chủ điểm. Dưới đây, chúng tôi giới thiệu BTSL dùng từ ở một số chủ điểm để giúp HS sử dụng từ ngữ chính xác và linh hoạt hơn trong học tập và giao tiếp.

Chủ điểm: Chân dung của em

Bài tập 1: Những từ in đậm trong các câu sau dùng sai, em hãy sửa lại cho đúng:

Nụ cười của bà em thật **hiền thực**.

Bạn Hoa có thân hình **béo phì**.

Đôi môi em **đỏ quết** thật dễ thương.

Đôi mắt em long lanh như hai **chiếc đèn ô tô**.

(Gợi ý đáp án: a. hiền hậu, b. mũm mĩm, c. đỏ tươi, d. viên ngọc)

Bài tập 2: Tìm từ dùng sai trong đoạn văn sau và sửa lại cho đúng:

Em có một khuôn mặt rất thú vị với làn da trắng mịn như da em bé. Khi em cười, đôi môi của em như cánh hoa. Tóc của em dài và mềm mại như rễ cây. Em luôn cảm thấy tự hào với nụ cười rạng rỡ của mình.

(Gợi ý đáp án: thú vị - dễ thương, rễ cây - lựa, rạng rỡ - rạng rỡ)

Chủ điểm: Chăm học, chăm làm

Bài tập 3: Những từ in đậm trong các câu sau dùng sai, em hãy sửa lại cho đúng:

Mai **lười biếng** học tập và không bao giờ đi học muộn.

Nhờ **lơ là** trong giờ học mà em hiểu bài rất nhanh.

Em thường **chơi** bài tập xong rồi mới xem phim.

Nhờ **lười** lao động mà bác hai đã có vụ mùa bội thu.

(Gợi ý đáp án: a. chăm chỉ, b. tập trung, c. làm, d. cần cù)

Bài tập 4: Tìm từ dùng sai trong đoạn văn sau và sửa lại cho đúng:

Để đạt được kết quả tốt trong học tập, HS cần phải chăm sóc **học bài và làm bài**. Việc **chăm chỉ** trong các hoạt động học tập giúp cải cách kết quả. Hãy luôn **cẩn thận** trong khi làm bài tập. Cô giáo khuyến khích các bạn phải **chỉnh mắng** trong mọi công việc.

(Gợi ý đáp án: chăm sóc - chăm chỉ, cải cách - cải thiện, chỉnh mắng - siêng năng)

Chủ điểm: Ước mơ của em

Bài tập 5: Những từ in đậm trong các câu sau dùng sai, em hãy sửa lại cho đúng:

Em rất **hoài bão sau này** trở thành một bác sĩ để giúp đỡ mọi người.

Hoa có tài vẽ tranh nên những bức tranh của bạn rất **xinh xắn**.

Em có một ước mơ **viễn vông** là trở thành cô giáo để dạy cho các em.

Ước mơ của em sau này sẽ **đạt được** phi công để bay đi khắp nơi.

(Gợi ý đáp án: a. mong muốn, b. đẹp, c. bình dị, d. trở thành)

Bài tập 6: Tìm từ dùng sai trong đoạn văn sau và sửa lại cho đúng:

Em luôn **mơ mộng** trở thành một bác sĩ để giúp đỡ mọi người. Em **rất thích** việc khám bệnh và chữa trị cho người khỏe. Em **thèm muốn** học hỏi từ các bác sĩ giỏi và hiểu biết thêm về y học. Em **hy vọng** rằng việc học tập chăm chỉ sẽ giúp em đạt được ước mơ này.

(Gợi ý đáp án: mơ mộng - ước mơ, khỏe - bệnh, thèm muốn - mong muốn)

Chủ điểm: Người ta là hoa đất

Bài tập 7: Những từ in đậm trong các câu sau dùng sai, em hãy sửa lại cho đúng:

Cô giáo em là một người rất tốt bụng và **tinh tế** với nghề.

Mai là một HS nổi bật với **tài sản** làm thơ rất hay.

Cô giáo khen Hưng vì em có sự **chăm chỉ** trong viết văn.

Nhạc sĩ đã viết nên những bài nhạc **địu dàng** làm say đắm người nghe.

(Gợi ý đáp án: a. tận tâm, b. tài năng, c. sáng tạo, d. dịu êm)

Bài tập 8: Tìm từ dùng sai trong đoạn văn sau và sửa lại cho đúng:

Lan là một HS rất thông minh và có tài đức vẽ tranh rất đẹp. Những bức tranh bạn vẽ rất đẹp và đầy sự sáng tạo. Bạn Lan ước mơ sau này trở thành nhạc sĩ để có thể phát huy tài năng vẽ tranh của mình. Bạn luôn chăm chỉ học tập và bỏ bê năng khiếu của mình.

(Gợi ý đáp án: tài đức - tài năng, nhạc sĩ - họa sĩ, bỏ bê - rèn luyện)

Chủ điểm: Những người dũng cảm

Bài tập 9: Những từ in đậm trong các câu sau dùng sai, em hãy sửa lại cho đúng:

Những tên giặc đã bỏ chạy một cách **anh hùng**.

Nguyễn Huệ là một **anh dũng** dân tộc.

Khí thế của quân ta thật **đũng sĩ**.

Dân tộc Việt Nam là một dân tộc **kiên trì**.

(Gợi ý đáp án: a. hèn nhát, b. anh hùng, c. dũng mãnh, d. kiên cường)

Bài tập 10: Tìm từ dùng sai trong các câu sau và sửa lại cho đúng:

Bạn Ngọc đã mưu trí nhận khuyết điểm trước lớp.

Họ là những người chiến sĩ có ý chí kiên trì bảo vệ Tổ quốc.

Ông cha ta đã anh dũng chết để bảo vệ Tổ quốc.

Bạn Hùng đã liều lĩnh cứu em Hoa khỏi dòng nước lũ.

(Gợi ý đáp án: a. mưu trí - mạnh dạn, b. kiên trì - kiên cường, c. chết - hi sinh, d. liều lĩnh - dũng cảm)

Chủ điểm: Niềm vui lao động

Bài tập 11: Những từ in đậm trong các câu sau dùng sai, em hãy sửa lại cho đúng:

Chăm sóc làm việc giúp chúng ta đạt thành quả cao.

Chăm chỉ làm việc sẽ giúp chúng ta đạt **hậu quả** như mong muốn.

Các bác nông dân đang **buồn bã** vì sắp có vụ mùa bội thu.

Hoa là HS giỏi vì bạn luôn chăm chỉ **làm việc**.

(Gợi ý đáp án: a. chăm chỉ, b. kết quả, c. vui mừng, d. học tập)

Bài tập 12: Tìm từ dùng sai trong các câu sau và sửa lại cho đúng:

Bố em làm việc rất chệnh mảng để lo cho gia đình.

Mẹ rất vui vì em biết cản trở mẹ làm việc nhà.

Anh của em là bác sĩ, anh ấy rất mẫn nguyện khi giúp đỡ bệnh nhân.

Các chú công nhân vệ sinh rất vui vẻ khi giúp cho đường phố luôn sáng sủa.

(Gợi ý đáp án: a. chệnh mảng - chăm chỉ, b. cản trở - giúp đỡ, c. mẫn nguyện - vui, d. sáng sủa - sạch sẽ)

Chủ điểm: Bài ca giữ nước

Bài tập 13: Những từ in đậm trong các câu sau dùng sai, em hãy sửa lại cho đúng:

Nhân dân ta luôn đoàn kết **bảo hộ** Tổ quốc

Dân tộc ta có lòng yêu nước **nồng nặc**.

Các chú bộ đội ngày đêm canh gác **bảo đảm** quê hương.

Em ước sau này **trở nên** bộ đội giống cha em.

(Gợi ý đáp án: a. bảo vệ, b. nồng nàn, c. bảo vệ, d. trở thành)

Bài tập 14: Tìm từ dùng sai trong các câu sau và sửa lại cho đúng:

Mỗi người đều có trách nhiệm giữ Tổ quốc.

HS cần phải cố gắng học tập để sau này góp phần hình thành đất nước.

Những anh hùng dân tộc là tấm gương sáng để HS theo dõi.

Những ca sĩ đã không ngại hy sinh để bảo vệ Tổ quốc.

(Gợi ý đáp án: a. giữ - bảo vệ, b. hình thành - xây dựng, c. theo dõi - noi theo, d. ca sĩ - chiến sĩ)

Chủ điểm: Tuổi nhỏ chí lớn

Bài tập 15: Những từ in đậm trong các câu sau dùng sai, em hãy sửa lại cho đúng:

Dù nhỏ tuổi nhưng anh Kim Đồng là người có ý **kiến**.

Dù gặp nhiều khó khăn nhưng Mai ấy vẫn luôn **quyết định** trong học tập.

Những **khổ sở** trong học tập không làm em nản lòng.

Chị Võ Thị Sáu là người có ý chí **kiên nhẫn**.

(Gợi ý đáp án: a. ý chí, b. quyết tâm, c. khó khăn, d. kiên cường)

3. Kết luận

Việc xây dựng và áp dụng các BTSL dùng từ theo hướng PTNL là một hướng đi đúng đắn trong giáo dục tiểu học. Các bài tập này không chỉ giúp HS sửa lỗi dùng từ mà còn giúp phát triển toàn diện năng lực ngôn ngữ, từ đó giúp HS tự tin hơn trong giao tiếp và học tập.

Giáo viên nên áp dụng dạng bài tập này trong giảng dạy để giúp HS không chỉ sửa lỗi mà còn phát triển toàn diện kỹ năng ngôn ngữ. Đồng thời cần theo dõi và đánh giá thường xuyên để điều chỉnh nội dung bài tập sao cho phù hợp với trình độ và nhu cầu của HS. Ngoài ra, chúng ta cần tiếp tục nghiên cứu và phát triển thêm các dạng bài tập mới để đáp ứng nhu cầu học tập ngày càng cao của HS.

Tài liệu tham khảo

[1]. Bộ Chính trị (2010), *Triết học Mác Lê Nin*, NXB Chính trị quốc gia.

[2]. Hoàng Phê (2021), *Từ điển Tiếng Việt*, NXB Hồng Đức.

[3]. Nguyễn Minh Thuyết (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), *Tiếng Việt 4 (Tập 1, 2)*, NXB Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh.

[4]. Nguyễn Ngọc Quang (1986), *Lý luận dạy học đại cương (Tập 1)*, NXB Hà Nội.

[5]. Nguyễn Hữu Hợp (2016), *Hướng dẫn dạy học theo định hướng PTNL HS tiểu học*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.

[6]. Phan Trọng Ngọ (2005), *Dạy học và phương pháp dạy học trong nhà trường*, NXB Đại học Sư phạm